



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN

Số 09 Nguyễn Công Trứ, P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.Hồ Chí Minh

ĐT: 8296320 – 8296316 – Email: saigonship@saigonshipvn.com

Fax: 8225067 – Website : www.saigonship.com.vn

Đăng ký kinh doanh số 4103004628 ngày 14/4/2006 do Sở KHĐT TP.HCM cấp

TP.Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 4 năm 2011

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011 C TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2005
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP vận tải biển Sài Gòn
- Căn cứ biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 của Công ty CP vận tải biển Sài Gòn tiến hành lúc 8h00 ngày 20 tháng 4 năm 2011 tại Hội trường TCty SAMCO (số 139 Cõ Giang, Q.1, TP.Hồ Chí Minh). Với sự tham dự biểu quyết của 30 cổ đông, đại diện cho 12.913.921 cổ phần, chiếm tỷ trọng 89,56% trên tổng số 14.420.000 cổ phần của Cty

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011 CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN QUYẾT NGHỊ

Điều 1 : Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2010.

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại Đại hội đạt 99,90 %

Điều 2 : Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập, sử dụng các quỹ, chia cổ tức năm 2010 và kế hoạch năm 2011 theo đề nghị của HĐQT như sau :

DVT: Triệu đồng

Số TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2010	Kế hoạch năm 2011	
			SXKD bình thường	SXKD sau khi bán 02 tàu biển
1	Lợi nhuận sau thuế	(10.869)	(26.430)	(6.408)
2	Các khoản giảm trừ	1.866	0.00	0.00
3	Tăng quỹ đầu tư phát triển	0.00	0.00	0.00
4	Lợi nhuận còn lại	(12.735)	(26.430)	(6.408)
5	Phân bổ các quỹ			
	+ Quỹ Dự phòng Tài chính (5%)	0.00	0.00	0.00
	+ Quỹ Đầu tư phát triển(5%)	0.00	0.00	0.00
	+ Quỹ khen thưởng – phúc lợi	600	400	400
	+ Lợi nhuận để lại	(13.639)	(27.119)	(7.057)
6	Cổ tức			
	+ Cổ tức Cổ đông	0.00	0.00	0.00

Chia cổ tức năm 2010 và Kế hoạch năm 2011:

Năm 2010 và năm 2011 không chia cổ tức do Cty bị lỗ không có lợi nhuận.

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại Đại hội đạt 99,42 %



Điều 3 : Thông qua báo cáo của Tổng giám đốc về tình hình SXKD năm 2010, phương hướng kế hoạch năm 2011 :

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2010	Kế hoạch năm 2011	
		SXKD bình thường	SXKD sau khi bán 02 tàu(*)
1. Tổng doanh thu	140.682	121.302	366.302
2. Tổng lợi nhuận sau thuế	(10.869)	(26.430)	(6.408)
Trong đó:			
- Doanh thu hoạt động kinh doanh	122.617	116.522	71.522
- Lợi nhuận	2.980	4.612	2.012

(*) Trường hợp 02 tàu biển bán trước 30/6/2011

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại Đại hội đạt 99,41 %

Điều 4 : Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát về quản lý Cty của HĐQT, Tổng giám đốc năm 2010 .

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại Đại hội đạt 99,73 %

Điều 5 : Thông qua báo cáo kinh phí hoạt động của HĐQT

- Phê duyệt kinh phí hoạt động thực hiện năm 2010: **225,644 Triệu đồng**
(Gồm: Thù lao, chi phí họp HĐQT, ĐHĐCĐ, công tác phí)
- Do nhiệm kỳ 2011-2016 có thay đổi cơ cấu tổ chức HĐQT, có chức danh Chủ tịch HĐQT chuyên trách (Không kiêm nhiệm Tổng giám đốc) nên kinh phí hoạt động năm 2011, giao HĐQT nhiệm kỳ 2011-2016 xây dựng kinh phí và quyết định mức thù lao của các thành viên, tiền lương của Chủ tịch HĐQT, các chi phí khác của HĐQT trên cơ sở hợp lý, hiệu quả và báo cáo kết quả thực hiện cho ĐHĐCĐ thường niên năm 2012.

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại Đại hội đạt 99,78 %

Điều 6 : Thông qua kế hoạch kinh phí hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2011

Thực hiện năm 2010 :78 triệu đồng – Kế hoạch 2011:50 triệu đồng

Ban Kiểm soát tổ chức thực hiện theo nội dung Tờ trình thù lao và chi phí năm 2011 của Ban Kiểm soát tại đại hội.

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại Đại hội đạt 99,70 %

Điều 7: Thông qua Phương án bán 02 tàu biển: SAIGON QUEEN 6500 DWT và SAIGON PRINCESS 6800 DWT và ủy quyền HĐQT tổ chức nhượng bán 02 tàu biển theo nội dung Tờ trình.

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại Đại hội đạt 99,62 %

Điều 8 : Thông qua nội dung Tờ trình của HĐQT về sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh một số điều của Điều lệ, tổ chức và hoạt động của Cty.

Đại hội thống nhất nội dung sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh như nội dung theo Tờ trình của HĐQT (đính kèm) như sau:

- Khoản 10, điều 22:
- Khoản 1 và điểm a, khoản 2, Điều 27
- Khoản 1 và khoản 2, Điều 34
- Khoản 1 và khoản 3, Điều 42



Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại Đại hội đạt 99,80 %

Điều 9 : Thông qua kết quả bầu thành viên Hội đồng Quản trị NK 2011-2016 tại đại hội

1. Số lượng thành viên HĐQT NK 2011-2016 : 05 Người.
2. Kết quả bầu thành viên HĐQT NK 2011-2016 gồm các Ông sau:

Số TT	Họ và tên	Chức vụ Đơn vị công tác	Tỷ lệ cổ phiếu tán thành (%)
01	Đỗ Doãn Thành Công	Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng NK 2005-2010	100
02	Đỗ Ngọc Lâm	Giám đốc Chi nhánh Hải phòng	99,86
03	Đỗ Việt Triều	Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc NK 2005-2010	99,39
04	Lundbaek Joergen Christian	Ủy viên HĐQT NK 2005-2010	99,86
05	Henrik N.Andersen	Phó Chủ tịch HĐQT NK 2005-2010	100

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại Đại hội đạt 100 %

Điều 10 : Thông qua việc bầu thành viên Ban Kiểm soát NK 2011-2016 tại đại hội :

1. Số lượng thành viên Ban Kiểm NK 2011-2016 : 03 Người.
2. Kết quả bầu thành viên Ban Kiểm soát NK 2011-2016 gồm các Ông/Bà sau:

Số TT	Họ và tên	Chức vụ Đơn vị công tác	Tỷ lệ cổ phiếu tán thành (%)
01	Vũ Tuấn Anh	Thành viên Ban Kiểm soát NK 2005-2010	99,81
02	Phạm Hoàng Hiệp	Giám đốc Tài chính TCTy SAMCO	100
03	Võ Ngọc Thủy	Thành viên Ban Kiểm soát NK 2005-2010	99,63

Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại Đại hội đạt 100 %

Điều 11 : Thông qua việc chọn Cty TNHH BDO Việt Nam để Kiểm toán cho năm tài chính 2011 theo đề nghị của HĐQT.

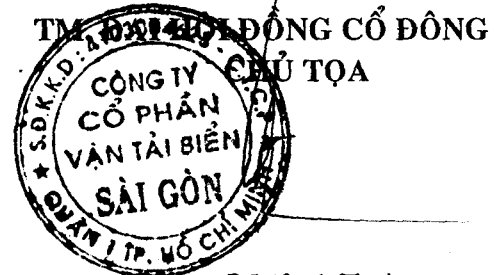
Tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành tại Đại hội đạt 100 %

Điều 12 : Điều khoản thi hành

Các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và các Cổ đông của Cty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo qui định của Điều lệ tổ chức và hoạt động Cty .

Nơi nhận :

- Như Điều 12.
- Lưu VT .



Đỗ Việt Triều



CTY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN SÀI GÒN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 4 năm 2011



TỜ TRÌNH

Việc sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của điều lệ tổ chức và hoạt động Cty CP Vận tải biển Sài Gòn

Kính trình Đại hội

- Căn cứ luật Doanh nghiệp 2005
- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Cty.

HDQT trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2011 về một số nội dung sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung điều lệ Cty như sau:

1. Mục đích, lý do: Để phù hợp với qui định của Pháp luật và tình hình thực tế của Cty về SXKD, tổ chức, luật chứng khoán, yêu cầu của cổ đông SAMCO...
2. Nội dung sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung (Xem nội dung cụ thể đính kèm)

Đề nghị ĐHĐCĐ xem xét có ý kiến và biểu quyết thông qua các nội dung được sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung nêu trên.

Trân trọng



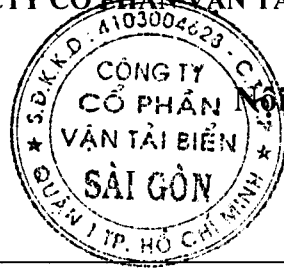
TM. Hội Đồng Quản Trị
Chủ tịch

Đỗ Việt Triều





CTY CỔ PHẦN VẠN TÀI BIÊN SÀI GÒN



**Nội dung sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung của
Điều lệ Cty CP VTB Sài Gòn**

Nội dung cũ	Nội dung mới được sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung
<p>Điều 22 “ Quyền cổ đông” khoản 10: đề cử hoặc ứng cử người vào HĐQT và ban kiểm soát theo các qui định sau đây: a. “cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% trở lên số cổ phần phổ thông của Cty trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được ứng cử hoặc đề cử người vào HĐQT của Cty. Số người được ứng cử hoặc đề cử theo tỷ lệ nắm giữ cổ phần của cty được qui định như sau: từ 5% đến dưới 15% được cử 1 người, từ 15% đến dưới 30% được cử 2 người, từ 30% đến dưới 50% được cử 3 người, từ 50% trở lên được cử 4 người” b. “cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 3% trở lên số cổ phần phổ thông của Cty trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được quyền đề cử, ứng cử một hoặc một số người vào ban kiểm soát của Cty” (ĐHĐCĐ thường niên 2010 họp ngày 12.04.2010 thông qua)</p>	<p>Điều 22 “ Quyền cổ đông” khoản 10: đề cử hoặc ứng cử người vào HĐQT và ban kiểm soát theo các qui định sau đây “ <i>cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần phổ thông của Cty trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được ứng cử hoặc đề cử thành viên vào HĐQT và ban kiểm soát của cty. Số thành viên được ứng cử hoặc đề cử theo tỷ lệ nắm giữ cổ phần của cty được qui định như sau: đến dưới 10% được cử 1 thành viên, từ 10% đến dưới 30% được cử 2 thành viên, từ 30% đến dưới 50% được cử 3 thành viên, từ 50% đến dưới 65% được cử 4 thành viên, từ 65% trở lên được cử đủ số thành viên”</i></p>
<p>Điều 27 “ Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo” Khoản 1 Chủ tịch HĐQT là người triệu tập ĐHĐCĐ thường niên và bất thường theo qui định tại Điều 25 và khoản 2 Điều 26 của Điều lệ, các trường hợp khác theo qui định tại khoản 3 và 4 Điều 26 của Điều lệ. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ phải gửi thông báo mời họp đến các cổ đông có quyền dự họp <i>chậm nhất 14 ngày</i> làm việc trước ngày khai mạc. Thông báo được gửi bằng phương thức đảm bảo đến những địa chỉ đã đăng ký của cổ đông.</p> <p>Điều a, Khoản 2 Lập danh sách các cổ đông có quyền dự họp và biểu quyết <i>chậm nhất 30 ngày</i> trước ngày khai mạc họp ĐHĐCĐ; chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu cuộc họp phù hợp với Pháp luật và qui định của Cty.</p>	<p>Điều 27 “ Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo” Khoản 1 Chủ tịch HĐQT là người triệu tập ĐHĐCĐ thường niên và bất thường theo qui định tại Điều 25 và khoản 2 Điều 26 của Điều lệ, các trường hợp khác theo qui định tại khoản 3 và 4 Điều 26 của Điều lệ. Người triệu tập họp ĐHĐCĐ phải gửi thông báo mời họp đến các cổ đông có quyền dự họp <i>chậm nhất 07 ngày</i> làm việc trước ngày khai mạc. Thông báo được gửi bằng phương thức đảm bảo đến những địa chỉ đã đăng ký của cổ đông.</p> <p>Điều a, Khoản 2 Lập danh sách các cổ đông có quyền dự họp và biểu quyết <i>chậm nhất 15 ngày</i> trước ngày khai mạc họp ĐHĐCĐ; chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu cuộc họp phù hợp với Pháp luật và qui định của Cty.</p>
<p>Điều 34 “ Quy định chung về Hội đồng quản trị” Khoản 1 Số thành viên HĐQT là 07 người, tối thiểu phải có 2/3 số thành viên HĐQT thường trú ở Việt Nam. HĐQT</p>	<p>Điều 34 “ Quy định chung về Hội đồng quản trị” Khoản 1 Số thành viên HĐQT là 05 thành viên, tối thiểu phải có 2/3 số thành viên HĐQT thường trú ở Việt Nam. HĐQT có quyền đề nghị ĐHĐCĐ <i>thay đổi số lượng</i></p>



có quyền đề nghị ĐHĐCĐ thay đổi số thành viên HĐQT trong khoảng từ 5 đến 11 thành viên.

Khoản 2

Thành viên HĐQT không nhất thiết là cổ đông Cty. Thành viên HĐQT có thể kiêm nhiệm các chức vụ trong Ban Tổng giám đốc Cty.

Điều 42 “ Quyền lợi của thành viên Hội đồng quản trị”

Khoản 1

Các thành viên HĐQT sẽ nhận được khoản thù lao và các lợi ích khác cho công việc của mình với tư cách là thành viên HĐQT với mức do ĐHĐCĐ quyết định.

Khoản 3

Thù lao của thành viên HĐQT được tính vào chi phí kinh doanh của Cty theo qui định của Pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp và phải được thể hiện bằng mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của Cty, phải báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên

thành viên HĐQT của từng nhiệm kỳ trong khoảng từ 5 đến 11 thành viên

Khoản 2

Thành viên HĐQT không nhất thiết là cổ đông Cty. Thành viên HĐQT có thể kiêm nhiệm các chức vụ trong Ban Tổng giám đốc Cty (*thành viên kiêm nhiệm*) hoặc có thể là thành viên độc lập không tham gia Ban Tổng Giám đốc (*thành viên chuyên trách*)

Điều 42 “ Quyền lợi của thành viên Hội đồng quản trị”

Khoản 1

Các thành viên kiêm nhiệm, chuyên trách HĐQT sẽ nhận được khoản thù lao hoặc tiền lương và các lợi ích khác cho công việc của mình với tư cách là thành viên HĐQT. Tổng kinh phí hàng năm của HĐQT do HĐQT xây dựng trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua. Mức lương hoặc thù lao của các thành viên HĐQT do HĐQT quyết định

Khoản 3

Thù lao, tiền lương của thành viên HĐQT được tính vào chi phí kinh doanh của Cty theo qui định của Pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp và phải được thể hiện bằng mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của Cty, phải báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên

